

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 01-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Cường.

2. Bà Đặng Thị Bích Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021 trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/HSST-QĐ ngày 12 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hoàng V, tên gọi khác: Không, sinh năm 1990 tại Long An. ĐKTT: Ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1944 và bà Trần Thị H, sinh năm 1947, bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Thu H (đã ly hôn); Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 22/11/2019 bị Công an xã Thạnh Đức xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Ngày 26/12/2019 bị UBND xã Thạnh Đức ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2020 cho đến nay, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Phước S, sinh năm 2000

ĐKTT: Ấp 1, xã N, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Nguyễn Hoàng S, sinh năm 2000

ĐKTT: Ấp 1, xã N, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03/7/2020, Lê Hoàng V điều khiển xe mô tô biển số 62K2-8003 đi một mình đến bến xe M, thành phố Hồ Chí Minh mục đích để mua ma túy đem về sử dụng. Khi đến nơi V gặp người thanh niên tên Mập (không rõ họ tên và địa chỉ) hỏi mua gói ma túy với số tiền 1.500.000đ, thì Mập đồng ý bán ma túy cho V và đưa cho V 06 gói ma túy. Sau khi mua được 06 gói ma túy V cất giấu vào túi quần phía trước bên phải của V đồng thời điều khiển xe mô tô trên tỉnh lộ 832 tại ấp 1, xã N, huyện B. Đến 22 giờ cùng ngày, V bị Lực lượng Công an tuần tra kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của V có 07 gói nylon, gồm 06 gói nylon được hàn kín có đặc điểm như sau: 01 gói nylon kích thước khoảng 1,5cm x 2cm; 01 gói nylon kích thước khoảng 4cm x 5cm; 04 gói nylon có kích thước khoảng 1cm x 3cm, bên trong các gói có chứa nhiều hạt rắn tinh thể màu trắng mua của tên Mập và 01 gói nylon bên trong có chứa chất rắn màu xanh kích thước khoảng 4cm x 5cm. V khai gói nylon chứa chất rắn màu xanh do người bạn mới quen (không rõ họ tên và địa chỉ) cho trước đó để V sử dụng. Qua quá trình điều tra, V thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 3544/2020/KLGD ngày 21/7/2020 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Gói ký hiệu M1: 01 gói nylon kích thước khoảng 1,5cm x 2cm; 01 gói nylon kích thước khoảng 4cm x 5cm; 04 gói có kích thước khoảng 1cm x 3cm, bên trong các gói có chứa nhiều hạt rắn tinh thể màu trắng được gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,9797 gam, loại Methamphetamine; Gói ký hiệu M2: 01 gói nylon bên trong có chứa chất rắn màu xanh kích thước khoảng 4cm x 5cm. Qua giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ. Mẫu có thành phần MDMA-4en-PINACA, khối lượng 0,5842 gam, là chất ma túy mới thuộc nhóm cần sa tổng hợp chưa được đưa vào danh mục các chất ma túy và tiền chất của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 139/CT-VKSBL ngày 23-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố Lê Hoàng V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng V hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Lê Hoàng V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên tên Hiếu (không rõ họ tên và địa chỉ) là người cho bị cáo V mượn xe mô tô hiệu Wave, biển số 62K2-8003 để làm phương tiện đi mua ma túy, do bị cáo V khai nhận không biết nhân thân và địa chỉ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Mẫu còn lại sau giám định là 01 gói niêm phong trong gói có ký hiệu M1, có chữ ký của Nguyễn Thanh K và Nguyễn Phước N, có trọng lượng 1,1223 gam đề nghị tịch thu tiêu hủy. Mẫu M2 đã sử dụng hết cho công tác giám định nên không xem xét.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 62K2-8003 đây là phương tiện V dùng để đi mua ma túy. Bị cáo V khai nhận xe trên mượn của một người bạn tên Hiếu (không rõ nhân thân và lai lịch), xe không có giấy chứng nhận đăng ký, không tìm được chủ sở hữu nên giao Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, làm rõ và xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1034, màu đen, số sim 0926026631. Đây là phương tiện V dùng để liên lạc mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung công quỹ.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202, màu xanh, điện thoại này không sử dụng vào mục đích phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định chất ma túy và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lê Hoàng V là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 22 giờ ngày 03/7/2020, Lê Hoàng V đang điều khiển xe mô tô biển số 62K2-8003 trên đường tỉnh lộ 832 thuộc ấp 1, xã N, huyện B thì bị Lực lượng Công an tuần tra kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của V có 07 gói nylon, gồm 06 gói nylon được hàn kín mua của tên Mập (không rõ họ tên và địa chỉ) ở bến xe M, TP. HCM giá 1.500.000đ mục đích đem về sử dụng có đặc điểm như sau: 01 gói nylon kích thước khoảng 1,5cm x 2cm; 01 gói nylon kích thước khoảng 4cm x 5cm; 04 gói có kích thước khoảng 1cm x 3cm, bên trong các gói có chứa nhiều hạt rắn tinh thể màu trắng có khối lượng 1,9797 gam loại Methamphetamine và 01 gói nylon bên trong có chứa chất rắn màu xanh kích thước khoảng 4cm x 5cm có khối lượng 0,5842 gam là chất ma túy mới thuộc nhóm cần sa tổng hợp chưa được đưa vào trong danh mục các chất ma túy và tiền chất của Chính phủ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hoàng V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo cũng thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo mua ma túy về cất giấu trái phép, mục đích để sử dụng, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, là tác nhân gây ra bệnh HIV, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt buộc cách ly xã hội đối với bị cáo trong thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn, nên xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Đối với người thanh niên tên Hiếu (không rõ họ tên và địa chỉ) là người cho bị cáo V mượn xe mô tô hiệu Wave, biển số 62K2-8003 để làm phương tiện đi mua ma túy, do bị cáo V khai nhận không biết nhân thân và địa chỉ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên Mập (không rõ họ tên và địa chỉ) là người bán ma túy cho V, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xác định được nhân thân và địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

- Mẫu còn lại sau giám định là 01 gói niêm phong có ký hiệu M1, có chữ ký của Nguyễn Thanh K và Nguyễn Phước N, có trọng lượng 1,1223 gam là vật chứng của vụ án nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy. Mẫu M2 đã sử dụng hết cho công tác giám định nên không xem xét.

- 01 xe mô tô hiệu Wave, biển số 62K2-8003, đây là phương tiện V dùng để đi mua ma túy. V khai nhận có một người bạn tên Hiếu (không rõ nhân thân và lai lịch) cho mượn, xe không có giấy chứng nhận đăng ký, không xác định được chủ sở hữu nên giao Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, làm rõ và xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1034, màu đen, số sim 0926026631. Đây là phương tiện V dùng để liên lạc mua ma túy nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202, màu xanh, điện thoại này bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện không yêu cầu nhận lại điện thoại này nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Hoàng V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng V 02 (hai) năm tù, thời gian tù tính từ ngày 05-10-2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hoàng V trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 01-02-2021 để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định là 01 gói niêm phong trong gói có ký hiệu M1, có chữ ký của Nguyễn Thanh K và Nguyễn Phước N, có trọng lượng 1,1223 gam.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1034, màu đen, số sim 0926026631 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202, màu xanh.

- Giao 01 xe mô tô hiệu Wave, biển số 62K2-8003 cho Công an huyện Bến Lức xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Hoàng V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hùng Cường